

# MỐI TƯƠNG QUAN GIỮA DU LỊCH THÔNG MINH VỚI MÔ HÌNH KINH TẾ CHIA SẺ

Nguyễn Đình Toàn<sup>1</sup>

## Dẫn nhập

Du lịch thông minh là hoạt động du lịch lịch được nhắc đến nhiều trong thời đại công nghệ 4.0 hiện nay. Vậy cách vận hành của loại hình du lịch này như thế nào? Mối tương quan giữa loại hình du lịch thông minh với mô hình kinh tế chia sẻ được hiểu làm sao?. Thực tế mơ hồ nhận thấy sự liên quan giữa hai khái niệm du lịch thông minh và kinh tế chia sẻ. Đó chính là mối liên hệ “cộng sinh” vì kinh tế chia sẻ là nền tảng xây dựng các chuỗi dịch vụ trong du lịch thông minh ngược lại du lịch thông minh sẽ thúc đẩy sự phát triển của mô hình kinh tế chia sẻ. Đây là những câu hỏi và vấn đề mà tác giả mong muốn tìm hiểu và giải đáp khúc mắc qua bài nghiên cứu.

Chủ đề về kinh tế chia sẻ và du lịch thông minh là những khái niệm còn mới, việc nghiên cứu của tác giả chỉ hạn chế thông qua phương pháp tổng hợp tài liệu thứ cấp từ các nguồn sách tham khảo, bài viết tại các trang mạng cùng với kiến thức chuyên môn du lịch của tác giả với tình hình phát triển du lịch của Việt Nam hiện nay.

## 1. Du lịch thông minh

**Du lịch thông minh** là hoạt động du lịch được xây dựng trên nền tảng của công nghệ và truyền thông; giúp cho sự tương tác, kết nối chặt chẽ giữa nhà quản lý, doanh nghiệp và khách du lịch, nhằm nâng cao chất lượng phục vụ khách, đồng thời, giúp cho việc quản lý thuận tiện hơn. Cùng với đó là hệ thống hạ tầng được công nghệ hóa. Nhiều thành phố lớn trên thế giới đã ứng dụng công nghệ triet để phục vụ khách du lịch, từ việc đặt các dịch vụ tại khách sạn, nhà hàng, xin cấp visa, mua vé máy bay... Các điểm đến trong mô hình cũng là những điểm đến thông minh với hạ tầng công nghệ tiên tiến, đảm bảo sự phát triển bền vững, tiếp cận thuận lợi với du khách, giúp gia tăng chất lượng của trải nghiệm và cải thiện chất lượng cuộc sống người dân. Người tham gia mô hình này cũng là những du khách thông minh. Họ không chỉ tiêu thụ mà còn chia sẻ và tạo ra trải nghiệm, có vai trò quản lý và giám sát để đảm bảo sự hoàn hảo cho những hành trình tiếp theo của mình và những du khách khác. Du lịch thông minh là một thuật ngữ mới được áp dụng để mô tả sự phụ thuộc ngày càng tăng của các điểm đến du lịch và khách du lịch vào các hình thức thông tin và truyền thông mới nổi cho phép một lượng dữ liệu lớn được sử dụng để mang lại giá trị tăng thêm cho khách hàng. Tuy nhiên, cách hiểu về du lịch thông minh vẫn còn chưa rõ ràng làm cản trở các nghiên cứu lý thuyết cũng như ứng

---

<sup>1</sup> ThS, Bộ môn Du lịch, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM

dụng có liên quan. Do đó, trong giới hạn bài viết này, khái niệm du lịch thông minh sẽ được làm sáng tỏ, đồng thời, bài viết cũng sẽ đưa ra phân tích về các thành phần cấu thành nên các lớp của du lịch thông minh.

“**Thông minh**” đã trở thành một thuật ngữ mới để mô tả sự phát triển công nghệ, kinh tế và xã hội dựa vào cảm biến, dữ liệu lớn, dữ liệu mở, các cách kết nối và trao đổi thông tin mới (*ví dụ* Internet of Things, RFID và NFC). Theo cách thức này, thuật ngữ thành phố thông minh mô tả các nỗ lực của thành phố nhằm sử dụng các công nghệ tiên tiến để đạt được tối ưu hóa tài nguyên, quản lý hiệu quả và công bằng, tính bền vững và chất lượng cuộc sống. Với kết nối với cơ sở hạ tầng vật lý; thuật ngữ công nghệ thông minh (như điện thoại thông minh, thẻ thông minh, ti vi thông minh, v.v ...), mô tả tính năng đa chức năng và mức kết nối cao. Với cường độ thông tin về du lịch và sự phụ thuộc cao vào công nghệ thông tin và truyền thông (*Information & Communication Technologies viết tắt là ICT*), không có gì đáng ngạc nhiên khi thấy khái niệm “thông minh” được áp dụng trong lĩnh vực du lịch.

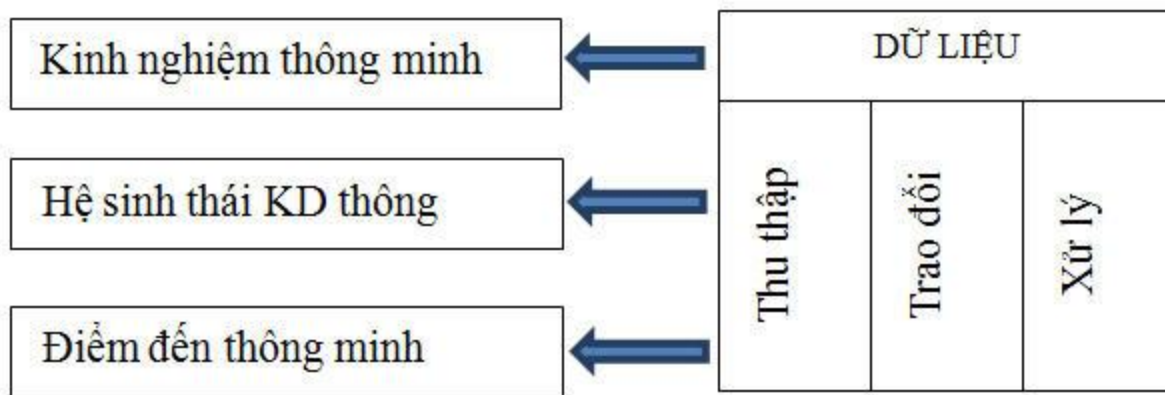


## H1: Công nghệ thông tin và truyền thông

(Nguồn: <https://www.capapham.com/ict-la-gi-ict-la-viet-tat-cua-tu-gi-ict-trong-cong-nghe-thong-tin-la-gi/>)

Theo đó, du lịch thông minh có thể được xem như một sự phát triển hợp lý từ nền tảng du lịch truyền thống và du lịch điện tử, lấy nền tảng từ những đổi mới và định hướng công nghệ của ngành công nghiệp du lịch trong bối cảnh phát triển rộng rãi của thông tin và truyền thông. Sự phát triển theo hướng này tiếp tục với việc ứng dụng rộng rãi phương tiện truyền thông xã hội, và thừa nhận tính di động của thông tin cũng như người tiêu dùng du lịch. Du lịch thông minh là một thuật ngữ mới được áp dụng để mô tả sự phụ thuộc ngày càng tăng của các điểm đến du lịch và khách du lịch vào các hình thức thông tin và truyền thông mới nổi cho phép một lượng dữ liệu lớn được sử dụng để mang lại giá trị tăng thêm cho khách hàng. Tuy nhiên, cách hiểu về du lịch thông minh vẫn còn chưa rõ ràng làm cản trở các nghiên cứu lý thuyết cũng như ứng dụng có liên quan. Do đó, trong giới hạn bài viết này, khái niệm du lịch thông minh sẽ được làm sáng tỏ, đồng thời, bài viết cũng sẽ đưa ra phân tích về các thành phần cấu thành nên các lớp của du lịch thông minh.

Như vậy, du lịch thông minh chắc chắn là một bước tiến rõ rệt trong quá trình phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong du lịch, nâng cao mức độ thông minh trong các hệ thống du lịch thông qua việc thay đổi cách thức tạo ra, trao đổi, tiêu dùng và chia sẻ kinh nghiệm du lịch.



H2: Thành phần và lớp của du lịch thông minh

(Nguồn: <http://viethanit.edu.vn/2018/03/13/so-luoc-ve-du-lich-thong-minh> )

Trước hết là khái niệm Điểm đến thông minh, đây là trường hợp đặc biệt của các thành phố thông minh được định nghĩa là một điểm đến du lịch sáng tạo, được xây dựng trên một cơ sở hạ tầng công nghệ tiên tiến đảm bảo sự phát triển bền vững các khu vực du lịch, có thể tiếp cận được với mọi người, tạo thuận lợi cho sự tương tác của khách truy cập và hội nhập vào môi trường xung quanh, làm tăng chất lượng của trải nghiệm tại

điểm đến, và cải thiện chất lượng cuộc sống của người dân. Khía cạnh quan trọng của các điểm đến thông minh là sự hội nhập của ICT vào cơ sở hạ tầng vật chất.

*“Ví dụ: Barcelona đóng vai trò là điểm đến thông minh khi cung cấp cho du khách những trạm chờ xe buýt tương tác không chỉ cung cấp thông tin du lịch và giờ đến của xe buýt mà còn các cổng USB để sạc thiết bị di động. Ngoài ra, tại đây còn cung cấp xe đạp trên khắp thành phố và khách du lịch có thể kiểm tra vị trí của họ thông qua một ứng dụng dành cho điện thoại thông minh, qua đó thúc đẩy giao thông thân thiện với môi trường xung quanh thành phố; Seoul đầu tư rất nhiều vào việc cung cấp miễn phí Wi-Fi cũng như điện thoại thông minh cho khách du lịch, hay đảo Jeju ở Hàn Quốc vừa tuyên bố là một trung tâm du lịch thông minh sử dụng công nghệ tiên tiến để cung cấp nội dung cho khách du lịch. Như vậy, điều quan trọng là những nỗ lực phối hợp với các khoản đầu tư chiến lược để thúc đẩy đổi mới, nâng cao chất lượng dịch vụ và tính bền vững thông qua việc làm giàu cơ sở vật chất với các dữ liệu trong bối cảnh các điểm đến cụ thể. Làm được điều này, điểm đến thông minh sẽ phát huy tối đa hiệu quả của nó, xứng đáng là trái tim và cũng là động lực cho việc xây dựng thành phố thông minh. Ngoài việc bao gồm một thành phần là điểm đến thông minh, du lịch thông minh là một hiện tượng xã hội phát sinh từ sự hội tụ ICT với kinh nghiệm du lịch.*

*... Ngoài ra, du lịch thông minh nhận ra rằng người tiêu dùng cũng có thể tạo ra và cung cấp giá trị cũng như theo dõi và do đó có vai trò quản lý và giám sát”<sup>2</sup>*

Điều quan trọng là du lịch thông minh kéo dài ba lớp trên cả ba thành phần:

- ✓ *Lớp thông tin thông minh nhằm thu thập dữ liệu*
- ✓ *Lớp trao đổi thông minh hỗ trợ khả năng liên kết*
- ✓ *Lớp xử lý thông minh có trách nhiệm phân tích, hình dung, tích hợp và sử dụng thông minh dữ liệu .*

Có thể hiểu du lịch thông minh là du lịch được hỗ trợ bởi tập hợp các nỗ lực tại một điểm đến để thu thập thông tin và tổng hợp; khai thác dữ liệu có nguồn gốc từ cơ sở hạ tầng vật chất, các kết nối xã hội, các nguồn chính phủ; tổ chức cùng với việc sử dụng các công nghệ tiên tiến để chuyển đổi dữ liệu đó thành kinh nghiệm trực tuyến và các đề xuất giá trị kinh doanh với trọng tâm rõ ràng về hiệu quả và sự bền vững.

Tuy nhiên, sự phối hợp, chia sẻ rộng rãi, có hệ thống cũng như việc khai thác dữ liệu du lịch để tạo ra giá trị vẫn còn rất mới mẻ. Các sáng kiến du lịch thông minh trên khắp thế

---

<sup>2</sup> <http://viethanit.edu.vn/2018/03/13/so-luoc-ve-du-lich-thong-minh>

giới đang tìm cách xây dựng các hệ sinh thái du lịch thông minh và dự kiến rằng du lịch sẽ cung cấp bối cảnh tiên phong cho nhiều công nghệ thông minh trong tương lai.

Đối tượng khách du lịch của loại hình du lịch thông minh là người biết sử dụng công nghệ thông tin, biết khai thác triệt để những ứng dụng mà ICT mang lại. Việc thụ hưởng các giá trị mà du lịch thông minh mang lại thỏa mãn yếu tố đam mê khai thác công nghệ từ khách du lịch.

## **2.Kinh tế chia sẻ**

**Kinh tế chia sẻ** (*sharing economy*) là một mô hình thị trường lai (ở giữa sở hữu và tặng quà) trong đó đề cập đến mạng ngang hàng dựa trên chia sẻ quyền truy cập vào hàng hóa và dịch vụ (phối hợp thông qua các dịch vụ trực tuyến dựa vào cộng đồng). Khái niệm này không phải là mới hiện nay. Việc chia sẻ các nguồn tài nguyên hiện có là ví dụ nổi tiếng trong doanh nghiệp với doanh nghiệp như máy móc thiết bị trong ngành nông nghiệp và lâm nghiệp cũng như trong kinh doanh với người tiêu dùng như giặt là tự phục vụ. Nhưng có ba yếu tố chính cho phép chia sẻ các nguồn lực cho một loạt rộng rãi các hàng hóa và dịch vụ mới cũng như các ngành mới:

- ✓ Thứ nhất, hành vi của khách hàng đối với nhiều hàng hóa và dịch vụ thay đổi từ sở hữu đến chia sẻ.
- ✓ Thứ hai, các mạng xã hội trực tuyến và thị trường điện tử dễ dàng hơn liên kết người tiêu dùng.
- ✓ Thứ ba, các thiết bị di động và các dịch vụ điện tử làm cho việc sử dụng hàng hóa được chia sẻ và các dịch vụ thuận tiện hơn (ví dụ ứng dụng điện thoại thông minh thay vì chìa khóa vật lý).

Thâm nhập vào thị trường Việt Nam vài năm trở lại đây, kinh tế chia sẻ được đánh giá sẽ có nhiều tác động tích cực tới nền kinh tế Việt nói chung và ngành du lịch nói riêng trong đó có sự đóng góp không nhỏ của những start-up<sup>3</sup> công nghệ.

---

<sup>3</sup> Start – up đôi khi được hiểu như khởi nghiệp ở Việt Nam là thuật ngữ chỉ về những công ty đang trong giai đoạn bắt đầu kinh doanh nói chung



### H3: Lĩnh vực hoạt động của mô hình kinh tế chia sẻ

(nguồn: <http://vneconomy.vn/kinh-te-chia-se-dong-luc-moi-cho-nganh-du-lich-viet-20180626102843241.htm>)

Mục đích của mô hình này là để giúp những cá nhân hoặc nhóm người tạo ra được thu nhập thụ động từ những tài sản "nhàn rỗi" của họ như nhà cửa, xe cộ, vật dụng... Đa phần những doanh nghiệp hoạt động theo mô hình này thu phí trung gian và đóng vai trò kết nối giữa người mua và người bán. Với sự tác động mạnh mẽ của mô hình này, các chuyên gia cho rằng loại hình kinh tế chia sẻ này không chỉ là một hiện tượng nhất thời mà sẽ trở thành một môi trường kinh doanh toàn cầu.

*“Đặt chân vào thị trường Việt Nam từ năm 2014, Grab và Uber - hai ông lớn tiên phong trong mô hình kinh tế chia sẻ trong ngành vận tải trên thế giới đã tạo lên một làn sóng mạnh mẽ tác động lên ngành này cho thấy 68% người tiêu dùng sử dụng Grab thường xuyên và 61% người dùng khẳng định họ sử dụng taxi truyền thống ít hơn tại Việt Nam. Sau 4 năm hoạt động, hai doanh nghiệp này đã thay đổi nhận thức và thói quen không những của khách hàng mà còn phương thức hoạt động của những công ty truyền thống.*

*Kết quả rõ ràng nhất có thể thấy là 1 năm sau sự xuất hiện của Grab và Uber, Mai Linh - thương hiệu lớn trong ngành vận tải Việt đã ra mắt ứng dụng cho phép khách hàng gọi taxi không cần qua tổng đài vào tháng 8/2015. Nối tiếp bước chuyển mình của Mai Linh, Vinasun cũng tung ra ứng dụng gọi xe của họ. Không chỉ lĩnh vực vận tải mà cả du lịch cũng nằm trong vòng ảnh hưởng của mô hình kinh tế này. Hàng loạt start-up thành công về du lịch đã tham gia vào thị trường như Triipme - startup bởi người Việt biến những*

*người địa phương thành những hướng dẫn viên du lịch nghiệp dư, mang lại những trải nghiệm mới mẻ cho khách du lịch. Hay Klook - một startup cung cấp dịch vụ đặt trước các hoạt động du lịch với giá cả hợp lý. Đặc điểm chung của những start-up trong ngành này là tận dụng tốt những tiềm năng của cơ sở hạ tầng và những trải nghiệm du lịch địa phương phong phú của khu vực Đông Nam Á. Một báo cáo của Topica Founder Institute cho thấy 92 start-up được rót vốn trong năm 2017, trong đó có tới 5 start-up về du lịch trực tuyến. Đặc biệt phải kể tới Luxstay.com - một nền tảng công nghệ về du lịch trực tuyến hoạt động như một Uber/ Grab trong lĩnh vực bất động sản đang được các nhà đầu tư chú ý. Với định hướng rõ ràng và tầm nhìn của đội ngũ lãnh đạo giàu kinh nghiệm, Luxstay tiếp tục nhận được sự tin tưởng của nhiều quỹ đầu tư. Quỹ đầu tư CyberAgent Ventures (CAV - Nhật Bản) và Nextrans (Hàn Quốc) vừa công bố hoàn tất thoả thuận đầu tư vào Luxstay tháng 4 vừa qua, tiếp nối các quỹ Genesis Ventures (Nhật Bản), YI Ventures và Founders Capital (Singapore) hồi tháng 3. Luxstay kết nối những chủ nhà cho thuê căn hộ du lịch cao cấp và biệt thự nghỉ dưỡng ngắn ngày với những khách hàng yêu thích sự trải nghiệm.”<sup>4</sup>*

Các nền kinh tế chia sẻ có thể có nhiều hình thức, trong đó có sử dụng công nghệ thông tin để cung cấp cho các cá nhân, tập đoàn, phi lợi nhuận và chính quyền với các thông tin đó cho phép tối ưu hóa các nguồn lực thông qua sự tái phân phối, chia sẻ và tái sử dụng các năng lực dư thừa hàng hóa và dịch vụ. Một tiền đề phổ biến là khi thông tin về hàng hóa được chia sẻ (thường là thông qua một thị trường trực tuyến), giá trị của những mặt hàng có thể tăng cho doanh nghiệp, cho các cá nhân, cho cộng đồng và cho xã hội nói chung. Kinh tế chia sẻ cũng được coi là hoạt động tái thiết kinh tế, trong đó các cá nhân ẩn danh có thể sử dụng các tài sản, dịch vụ nhàn rỗi (bao gồm cả các tài sản vô hình như kỹ năng cá nhân và thời gian rảnh rỗi), được sở hữu bởi các cá nhân khác thông qua các nền tảng kết hợp trên Internet. Đó là một mô hình kết nối để những người tiêu dùng có thể tận dụng nguồn lực dư thừa của nhau.

Đến nay, có nhiều định nghĩa và cách hiểu khác nhau nhưng theo cách hiểu phổ biến nhất, mô hình kinh tế chia sẻ là một hệ thống kinh tế mà ở đó tài sản hoặc dịch vụ được chia sẻ dùng chung giữa các cá nhân, hoặc không phải trả tiền hoặc không trả một khoản phí, với tính chất điển hình là thông qua các công cụ Internet. Đây là một phương thức kết nối mới giữa người mua (người dùng) và người bán (người cung cấp) đối với một hoạt động kinh tế. Thực tế, khái niệm kinh tế chia sẻ không phải là mới hiện nay, được manh nha từ năm 1995, khởi điểm tại nước Mỹ với mô hình ban đầu có tính chất “chia sẻ ngang hàng” nhưng không rõ rệt. Mô hình kinh doanh này thực sự phát triển mạnh mẽ

---

<sup>4</sup> <http://vneconomy.vn/kinh-te-chia-se-dong-luc-moi-cho-nganh-du-lich-viet-20180626102843241.htm>

khi nền kinh tế Mỹ rơi vào khủng hoảng năm 2008, khiến người dân buộc phải thay đổi cách tiêu dùng để thích ứng với bối cảnh khó khăn. Điều gây ngạc nhiên sau đó là việc “chia sẻ” những tài nguyên có sẵn cùng với sự hỗ trợ của các ứng dụng công nghệ đã đem lại cho nhà cung ứng dịch vụ lẫn người cho thuê và sử dụng tài nguyên nhiều lợi ích và khoản lợi nhuận khổng lồ, khiến mô hình kinh doanh này nhanh chóng phát triển vượt ra khỏi biên giới Mỹ, lan rộng khắp châu Âu và toàn thế giới. Sự thành công của nền kinh tế chia sẻ nằm ở khả năng tái phân bổ nguồn lực dưới mức sử dụng để sử dụng hiệu quả hơn.

Đối tượng mà mô hình kinh tế chia sẻ hướng đến là toàn bộ người tiêu dùng có sử dụng phương tiện công nghệ thông minh. Và trong số này có đối tượng người tiêu dùng sử dụng khai thác nguồn lực công nghệ thông tin đối với hoạt động du lịch.

### **3. Mối tương quan giữa du lịch thông minh và mô hình kinh tế chia sẻ**

Du lịch thông minh là loại hình du lịch dựa trên các ứng dụng công nghệ thông minh hiện nay từ thời đại công nghệ 4.0 mang lại. Kinh tế chia sẻ cũng là mô hình hoạt động kinh tế dựa vào ứng dụng của công nghệ thông tin thời đại công nghệ 4.0. Vậy điểm tương đồng đầu tiên là phải có sự ứng dụng từ công nghệ thông tin hiện đại. Đây cũng là thế mạnh nhưng cả hai đều quá phụ thuộc vào công nghệ nên cũng dễ bị lỗi và sai sót nếu không có sự vận hành từ công nghệ thông tin mang lại.

Du lịch cũng là một hoạt động kinh tế, mang lại giá trị lợi nhuận từ phía người bán là đơn vị cung ứng du lịch cho khách hàng. Kinh tế chia sẻ cũng là hoạt động kinh tế muốn chia sẻ những giá trị tài nguyên của người bán ra thị trường. Đây là điểm tương đồng quan trọng của hai thuật ngữ trên.

Có quan điểm cho rằng du lịch là hoạt động phụ thuộc vào mô hình kinh tế chia sẻ hoặc ngược lại. Điểm này phụ thuộc vào cách tiếp cận của người nghiên cứu, muốn xem hoạt động nào là trong tâm để diễn giải quan điểm nghiên cứu tùy vào thực tế.

Cả hoạt động du lịch và kinh tế đều mong muốn tạo thêm giá trị thặng dư chính là lợi nhuận. Điều này gắn kết mô hình kinh tế chia sẻ với du lịch thông minh với nhau. Chia sẻ những giá trị tốt nhất, tối ưu và hợp lý đến với người dùng là du khách. Ngược lại, du lịch thông minh phát triển kích thích mô hình kinh tế chia sẻ cũng phát triển theo.

Điều đặt ra ở đây là mô hình kinh tế chia sẻ và du lịch thông minh có làm mất đi nền kinh tế du lịch truyền thống, phá vỡ những liên kết giữa đơn vị cung ứng, nhà quản lý và du khách. Việc quản lý của Nhà nước sẽ như thế nào đối với sự phát triển của du lịch thông



minh, kinh tế chia sẻ. Điều này rất dễ nhận thấy trong thời gian qua tại Việt Nam với sự lúng túng trong quản lý của Nhà nước với những loại hình này, sự thất thoát về thuế....

Công nghệ thông tin thời đại công nghiệp 4.0 đang len lỏi vào đời sống của đại bộ phận người dân trong xã hội nhưng không phải ai cũng đủ điều kiện để hiểu và ứng dụng nó. Các hệ quả từ sự sai lệch thông tin công nghệ, an ninh mạng... đang ảnh hưởng đến du lịch thông minh, mô hình kinh tế chia sẻ. Du lịch thông minh sẽ không thể thiếu sự góp mặt của mô hình kinh tế chia sẻ. Kinh tế chia sẻ hướng đến từ thị phần khai thác từ du lịch thông minh. Mọi quan hệ công sinh của hai hoạt động luôn diễn ra cùng nhau. Bởi mục đích cuối cùng vẫn là khai thác nguồn lợi kinh tế từ khách hàng chính là khách du lịch mang lại.

Tận dụng lợi ích từ mô hình kinh tế chia sẻ và du lịch thông minh mang lại nhưng cũng cần đối mặt với các khó khăn có thể xảy ra đối với vấn đề về an ninh thời đại công nghệ 4.0 nên giải quyết các vấn đề sau:

- *Thứ nhất*, cần sớm điều chỉnh và bổ sung kịp thời các văn bản pháp quy để quản lý tốt hoạt động kinh doanh theo mô hình kinh tế chia sẻ và du lịch thông minh nhằm khai thác tối đa tiềm năng, qua đó giúp nâng cao năng suất, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế chia sẻ và du lịch thông minh. Hệ thống pháp luật điều chỉnh mọi hoạt động kinh doanh trong nền kinh tế chia sẻ đảm bảo môi trường thuận lợi cho phát triển và tạo ra môi trường cạnh tranh bình đẳng giữa nền kinh tế này với mô hình kinh doanh dịch vụ truyền thống.
- *Thứ hai*, nghiên cứu các kinh nghiệm của quốc tế và tình hình đặc thù tại Việt Nam nhằm đưa ra các giải pháp quản lý nguồn thuế hiệu quả, tránh thất thoát nguồn thu ngân sách nhà nước cũng như tạo sự công bằng cho các đối tượng nộp thuế. Để việc quản lý thuế đối với loại hình kinh doanh này có hiệu quả, đòi hỏi các cơ quan thuế phải có những chính sách linh hoạt và điều chỉnh kịp thời, đồng thời cần đẩy mạnh đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin trong việc kiểm soát các hoạt động trong mô hình kinh tế chia sẻ và du lịch thông minh.
- *Thứ ba*, chú trọng công tác an ninh mạng để đảm bảo lợi ích cho người dân tham gia. Nền tảng quan trọng của kinh tế chia sẻ chính là internet và công nghệ. Hiện nay, Việt Nam là quốc gia có tốc độ tăng trưởng nhanh về người sử dụng internet cũng như công nghệ.
- *Thứ tư*, các chủ thể muốn khởi nghiệp với mô hình kinh tế chia sẻ hướng tới đối tượng khách của loại hình du lịch thông minh cần có những bước chuẩn bị về nguồn cung ứng tài nguyên du lịch, đào tạo nhân lực và xây dựng niềm tin để tạo dựng thương hiệu.

- *Thứ năm* Nhà nước cùng phối hợp với doanh nghiệp tập trung đầu tư phát triển mạng lưới internet, công nghệ thông tin, nâng cấp đảm bảo tính bảo mật tài khoản thanh toán trực tuyến, tạo một nền tảng tốt cho sự phát triển và thành công của kinh tế chia sẻ và du lịch thông minh.

## Tài liệu tham khảo

1. Adam Hayes, CFA, The Economic Fundamentals of the Sharing Economy, investopedia.com.
2. Hữu Tuấn (2018), *Hệ quả xấu khi mô hình kinh tế chia sẻ bị biến tướng*, Báo Đầu tư.
3. Luật du lịch 2017 (09/2017/QH14), [vietnamtourism.gov.vn/index.php/docs/853](http://vietnamtourism.gov.vn/index.php/docs/853)
4. Ryan Downie (2016) The Sharing Economy: Financial Services Will Be Next, August 21, 2016, investopedia.com.
5. Nguyễn Phan Anh (2016), *Mô hình nền kinh tế chia sẻ và gợi ý cho Việt Nam*, Tạp chí Tài chính kỳ II, số tháng 7/2016
6. Nguyễn Văn Lưu (2013), *Xuất khẩu tại chỗ thông qua du lịch*, NXB Văn hóa – Thông tin.
7. Thế Trần (2018), *Nền kinh tế chia sẻ đang “làm mưa, làm gió” tại trên thế giới như thế nào?*, Trí thức trẻ;
8. Võ Văn Thành (2015), *Tổng quan du lịch*, NXB Văn Hóa – Văn Nghệ
9. Vy Hương (2018), *Chủ động đón nhận “kinh tế chia sẻ*, Báo Đại biểu Nhân dân điện tử
10. <http://vneconomy.vn/kinh-te-chia-se-dong-luc-moi-cho-nganh-du-lich-viet-20180626102843241.htm>
11. <https://anninhthudo.vn/giai-tri/du-lich-thong-minh-chia-khoa-de-viet-nam-hut-khach/771956.antd>
12. <http://kinhtedothi.vn/mo-hinh-du-lich-thong-minh-diem-nhan-phat-trien-nganh-kinh-te-xanh-310544.html>
13. <http://vietnamtourism.gov.vn/index.php/items/25971>
14. <http://viethanit.edu.vn/2018/03/13/so-luoc-ve-du-lich-thong-minh/>
15. <http://tapchitaichinh.vn/nghien-cuu--trao-doi/trao-doi-binh-luan/phat-trien-mo-hinh-kinh-te-chia-se-o-viet-nam-va-mot-so-de-xuat-139063.html>
16. <https://www.capapham.com/ict-la-gi-ict-la-viet-tat-cua-tu-gi-ict-trong-cong-nghe-thong-tin-la-gi>